

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2024/HS-ST
Ngày 17-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Như.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Khánh Phượng
Ông Hoàng Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 362/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công P, sinh ngày 20/8/1999 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: thợ xăm; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Phạm Thị Hồng H; bị cáo sống chung với chị Trần Thị H1 không đăng ký kết hôn, có 01 người con sinh năm 2017; tiền sự, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 28/4/2022, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 170/2022/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện³ \o "nghiệm" bắt buộc trong thời gian 15 tháng.

Ngày 12/4/2023 Ủy ban nhân dân xã N, huyện T ra quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Q, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần T, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2005 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn:

05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T1 và bà Lưu Thị Hồng N; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Q, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đinh Tấn L, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn H, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Chị Cao Thị H2, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội giới thiệu, Nguyễn Công P biết đối tượng tên H3 (*không rõ nhân thân, lai lịch*) sử dụng hai số điện thoại 0364.773.085 và 0985.343.452 có bán ma túy “đá”. P nảy sinh ý định liên hệ với đối tượng H3 hỏi mua ma túy “đá” để bán lại cho người khác kiếm lời.

Khoảng giữa tháng 3/2024, Nguyễn Công P sử dụng số điện thoại 0975.473.452 liên lạc vào số điện thoại 0338.308.341 của Trần T, P rủ T góp tiền mua ma túy “đá” với mục đích sử dụng và bán lại cho người khác kiếm tiền lời, thì Trần T đồng ý và góp tiền số tiền 1.000.000 đồng bằng hình thức chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng S (thuộc Ngân hàng Q (MB)) của T vào tài khoản game của Nguyễn Công P (*T và P không nhớ rõ thông tin tài khoản game của P*), Nguyễn Công P góp số tiền 3.000.000 đồng, tổng cộng là 4.000.000 đồng. P sử dụng số điện thoại 0975.473.452 liên lạc với đối tượng H3 qua các số điện thoại 0364.773.085 và số 0985.343.452 hỏi mua 01 (một) hộp năm ma túy “đá”. Đối tượng Hòa đồng Ý bán với giá tiền 4.000.000 đồng, P và đối tượng H3 thống nhất giao dịch mua bán ma túy “đá” vào trưa ngày 20/3/2024. Đối tượng H3 yêu cầu P chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng S1 (thuộc Ngân hàng Q (MB)). Vào chiều ngày 19/4/2024, P sử dụng tài khoản ngân hàng số 0975.473.452 (thuộc Ngân hàng Q (MB)) của mình chuyển số tiền 4.000.000 đồng đến tài khoản trên của đối tượng H3.

Sáng ngày 20/3/2024, Trần T đến phòng trọ của Nguyễn Công P tại tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để chơi. Đến khoảng 12 giờ 05 phút cùng ngày, có đối tượng L1 (*không rõ nhân thân lai lịch*) sử dụng ứng dụng Zalo tên “ngoluan” liên lạc với Nguyễn Công P qua tài khoản Zalo có tên “Phuongtattoo Tokyo”, hỏi mua 01 (một) cái ma túy “đá”. Lúc này, chưa nhận được ma túy “đá” của đối tượng H3, nên P hẹn đối tượng L1 đi qua phòng trọ của P chơi và khi nhận được ma túy “đá” từ đối tượng H3 thì bán cho đối tượng L1. Tuy nhiên, đối tượng L1 không qua phòng trọ của P để mua ma túy “đá”.

Đến khoảng hơn 13 giờ 20/03/2024, đối tượng H3 liên lạc vào số

0975.473.452 của P và hẹn P đi ra đầu hẻm đường V, thành phố Q để nhận ma túy. P nói với T cùng đi ra đầu hẻm Đ để nhận ma túy “đá”. Tại đây, P và T gặp một người thanh niên (*không rõ nhân thân lai lịch*) đi trên xe ô tô (*P và T không nhớ biển số*), người thanh niên cầm một túi khẩu trang y tế màu xanh trên tay rồi vứt xuống đường Võ Nguyên Giáp gần vị trí P và T đang đứng, rồi bỏ đi. P nhặt khẩu trang y tế lên và kiểm tra, P và T thấy bên trong khẩu trang y tế màu xanh có 02 (hai) túi ma túy “đá”. P và T cùng quay về lại phòng trọ và cất giấu 02 (hai) túi ma túy “đá” ở phía dưới bàn trong phòng trọ, mục đích phân chia thành nhiều túi nhỏ, để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm tiền lời.

Tại phòng trọ của P, trong lúc P và T đang ăn cơm, thì đối tượng Đinh Tấn L đến phòng trọ P chơi, biết L là người có sử dụng ma túy “đá”, nên P lấy 01 (một) túi ma túy “đá” trong khẩu trang y tế màu xanh để phía dưới bàn trong phòng trọ của P đưa cho T. T lấy một ít ma túy “đá” đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” của P có sẵn, số ma túy đá còn lại T đưa lại cho P tiếp tục cất giấu trong khẩu trang y tế màu xanh ở dưới bàn để phân chia bán lại cho người khác kiếm tiền lời. Sau đó, T “nấu” ma túy “đá” lên rồi cùng với đối tượng L, P sử dụng tại phòng trọ của P. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thành phố Q kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Công P và Trần T về hành vi: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thu giữ của P và T 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống nhựa màu vàng trắng, 01 (một) ống thủy tinh (P và T khai là nỏ có bám dính chất màu nâu, trắng là ma túy “đá”) và thu giữ một số đồ vật, tài liệu khác có liên quan.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Công P tại phòng trọ thuộc tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q phát hiện, tạm giữ tại dưới bàn P đang ngồi có: 01 (một) khẩu trang màu xanh (loại khẩu trang y tế), bên trong khẩu trang có chứa 02 (hai) túi ni lông trong suốt có viền màu xanh, bên trong hai túi ni lông này có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 337/KL-KTHS, ngày 27/03/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Q, kết luận:

- *Chất rắn màu nâu trắng bám dính trong 02 ống thủy tinh bên trong hộp giấy niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu ở dạng vết, nên không tiến hành cân khối lượng.*

- *Chất rắn màu trắng bên trong 02 túi ni lông không màu trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng 4,77 gam.*

Tại Kết luận giám định số 443/KL-KTHS, ngày 30/5/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Q, kết luận:

1. Dữ liệu bên trong điện thoại di động, loại cảm ứng, phía sau có dòng- chữ Realme, số IMEI 1: 862794051798390, số IMEI 2: 862794051798382, bên trong điện thoại có chứa thẻ sim V có dãy số 8984048000919750723, trong thời gian từ ngày 15/3/2024 đến ngày 20/3/2024, cụ thể:

- Trích xuất được 34 tên và số điện thoại danh bạ; 64 cuộc gọi đến, 93 cuộc gọi đi, 40 cuộc gọi nhỡ; 17 tin nhắn đến, 03 tin nhắn đi trong điện thoại.
- Trích xuất được thông tin tài khoản đăng nhập và cuộc gọi, tin nhắn của ứng dụng Zalo thực hiện với 13 tài khoản; thông tin tài khoản đăng nhập và cuộc gọi, tin nhắn của ứng dụng M thực hiện với 12 tài khoản.
- Số điện thoại của thẻ sim V có dãy số 8984048000919750723 là 0975473452.

Tại phần dữ liệu danh bạ điện thoại:

- Số điện thoại 0364773085 có tên trong danh bạ là “Qn” và số điện thoại 0985343452, có tên trong danh bạ là “A Chó”. Đây đều là hai số điện thoại của người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy đá cho P.
- Số điện thoại 0338308341 có tên trong danh bạ là “Tín Sầu Đồi”. Đây là số điện thoại của Trần T.

Tại phần dữ liệu cuộc gọi điện thoại:

- Ngày 17/3/2024, P liên lạc với số điện thoại 0364773085 có tên trong danh bạ là “Qn” tổng cộng 06 (sáu) lần; với số điện thoại 0985343452, có tên trong danh bạ là “A Chó” tổng cộng 21 (hai mươi một) lần. Đây là những lần P liên lạc với người thanh niên (không biết nhân thân lai lịch) ở tỉnh Quảng Nam để hỏi mua ma túy đá.
- Ngày 17/3/2024, P liên lạc với số điện thoại 0338308341 có tên trong danh bạ là “Tín Sầu Đồi” tổng cộng là 03 (ba) lần. Đây là những lần P liên lạc với T để rủ, thống nhất với T về việc góp tiền mua ma túy về sử dụng và phân chia bán lại kiếm tiền lời.

Tại phần dữ liệu tin nhắn, cuộc gọi Zalo: P sử dụng tài khoản Zalo tên “Phuongtattoo Tokyo”, số điện thoại là 0975.473.452.

2. Dữ liệu bên trong điện thoại di động loại cảm ứng, phía sau có dòng chữ Redmi, số IMEI 1: 862788062481046, số IMEI 2: 862788062481053, bên trong điện thoại có chứa thẻ sim V có dãy số 8984048000925889410, trong thời gian từ ngày 15/3/2024 đến ngày 20/3/2024, cụ thể:

- Trích xuất được 15 tên và số điện thoại danh bạ; 13 cuộc gọi đến, 23 cuộc gọi đi, 07 cuộc gọi nhỡ, 07 tin nhắn đến, 00 tin nhắn đi trong điện thoại.
- Trích xuất được thông tin tài khoản đăng nhập và cuộc gọi, tin nhắn của ứng dụng Zalo thực hiện với 02 tài khoản; Không có dữ liệu thông tin tài khoản đăng nhập và cuộc gọi, tin nhắn của ứng dụng Messenger (điện thoại không cài đặt ứng dụng Messenger).
- Số điện thoại của thẻ sim V có dãy số 8984048000925889410 là 0343359535.

Đây là điện thoại di động của P dùng để liên lạc với bạn bè, người thân và khách xăm của bị can P. Không liên quan đến việc mua, bán ma túy đá.

3. Dữ liệu bên trong điện thoại di động, loại cảm ứng, mặt sau có dòng chữ

“iPhone”, mặt sau điện thoại bị bể vỡ, số IMEI: 356735085016716, bên trong điện thoại có chứa thẻ sim V có dãy số 8984048000332236541, trong thời gian từ ngày 15/3/2024 đến ngày 20/3/2024, cụ thể:

- Trích xuất được 67 tên và số điện thoại danh bạ; 01 cuộc gọi đến, 00 cuộc gọi đi, 03 cuộc gọi nhỡ, 48 tin nhắn đến, 05 tin nhắn đi trong điện thoại.

- Trích xuất được thông tin tài khoản đăng nhập và cuộc gọi, tin nhắn của ứng dụng Zalo thực hiện với 02 tài khoản; thông tin tài khoản đăng nhập và cuộc gọi, tin nhắn của ứng dụng M thực hiện với 05 tài khoản.

- Số điện thoại của thẻ sim V có dãy số 8984048000332236541 là 0338308341.

Trong phần dữ liệu cuộc gọi điện thoại: Tín liên lạc với P có số điện thoại 0975473452 tổng cộng 03 cuộc gọi. Đây là những lần T và P liên lạc với nhau về việc P rủ bị can T góp tiền mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm tiền lời.

Cáo trạng số 117/CT-VKSTPQN ngày 12/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Công P, Trần T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47, Điều 55 Điều Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công P, Trần T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công P từ 2 năm đến 3 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 7 năm đến 8 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 9 năm đến 11 năm tù.

2. Xử phạt bị cáo Trần T từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 9 năm đến 10 năm tù.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Công P, Trần T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vì muốn có ma túy để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm tiền lời, nên khoảng giữa tháng 3 năm 2024 bị cáo Nguyễn Công P đã rủ bị cáo Trần Tín G1 số tiền 4.000.000 đồng để hỏi mua 01 hộp năm ma túy “đá” với số tiền 4.000.000 đồng từ một đối tượng tên H3 (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi nhận được ma túy, bị cáo P và T mang về phòng trọ cất giấu 02 (hai) túi ma túy “đá” ở phía dưới bàn trong phòng trọ, mục đích phân chia thành nhiều túi nhỏ, để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm tiền lời. Khi Đinh Tân L đến phòng trọ P chơi và biết L là người có sử dụng ma túy “đá”, nên P lấy 01 (một) túi ma túy “đá” trong khẩu trang y tế màu xanh để phía dưới bàn đưa cho T. Tín lấy một ít ma túy “đá” đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” của P có sẵn, số ma túy đá còn lại T đưa lại cho P tiếp tục cất giấu trong khẩu trang y tế màu xanh ở dưới bàn để phân chia bán lại cho người khác kiếm tiền lời. Sau đó, T “nấu” ma túy “đá” lên rồi cùng với đối tượng L, P sử dụng thì bị Công an thành phố Q bắt quả tang. Kết quả xét nghiệm Nguyễn Công P, Trần T và Đinh Tân L đều dương tính với ma túy. Đồng thời qua khám xét tại chỗ ở của bị cáo Nguyễn Công P phát hiện 4,77gam Methamphetamine được bị cáo P và bị cáo T cất giấu dưới bàn nhằm mục đích để mua bán. Do đó, với hành vi nêu trên, cáo trạng số 117/CT-VKSTPQN ngày 12/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Công P, Trần T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mua ma túy về mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, sau đó tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của cộng đồng và là nguyên nhân để gây

ra nhiều tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo và ngừa chung cho toàn xã hội. Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, không có người chủ mưu, cầm đầu, không có phân chia nhiệm vụ, các bị cáo đều là người thực hành, vai trò cụ thể như sau:

- Bị cáo Nguyễn Công P: Là người rủ rê bị cáo T góp tiền mua ma túy đem về bán cho người khác để kiếm lời. P góp 3.000.000 đồng và trực tiếp liên hệ với người bán ma túy và cùng với bị cáo T đi nhận ma túy mang về phòng trọ của mình cất giấu. Đồng thời bị cáo là người khởi xướng, rủ rê bị cáo T và L cùng sử dụng ma túy tại phòng trọ của bị cáo.

- Bị cáo Trần T: Là người góp tiền mua 1.000.000 đồng với bị cáo P mua ma túy đem về bán cho người khác để kiếm lời. Bị cáo cùng với bị cáo P đi nhận ma túy. Bị cáo lấy ma túy từ bị cáo P đổ vào nỏ thủy tinh và nấu ma túy cho bị cáo, bị cáo P và L cùng sử dụng tại phòng trọ của bị cáo P.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống nhựa màu vàng trắng và 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh; 4,24 gam mẫu ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong cùng một túi niêm phong có mã số PS1 2007906, bên ngoài có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong). Đây là các công cụ để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bật lửa (đã qua sử dụng); 01 (một) cái kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn ống nhựa không màu. Đây là những dụng cụ các bị cáo dùng để phân chia, sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) thẻ ngân hàng M1 có dòng chữ “IAM a magnet of miracles”. Đây là thẻ ngân hàng M1 của Nguyễn Công P nên trả lại cho bị cáo P.

- 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng, phía sau có dòng chữ “Realme”: Đây là điện thoại di động của bị cáo P dùng để liên lạc rủ bị cáo T mua ma túy đá về bán lại kiếm tiền lời nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng, phía sau có dòng chữ “Redmi”: Đây là điện thoại di động của bị cáo P, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo P.

- 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng; mặt sau có dòng chữ “iPhone”, bị nứt vỡ. Đây là điện thoại di động của bị cáo T dùng để liên lạc liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tiền Ngân hàng N2 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Đây là tiền của bị cáo P có được từ nghề làm thợ xăm, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo P.

[7] Hành vi và đối tượng liên quan trong vụ án:

- Đối với Đinh Tấn L: Ngày 20/3/2024 L được bị cáo P rủ sử dụng ma túy “đá”. L không tham gia góp tiền để mua ma túy sử dụng, không rủ rê người khác

cùng sử dụng ma túy và không phục vụ việc sử dụng ma túy. Do đó, hành vi của Đinh Tấn L không đồng phạm với các Nguyễn Công P và Trần T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Tấn L là vi phạm vào khoản 1, Điều 23, Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ngày 17/07/2024 Công an thành phố Q ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Tấn L về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, bằng hình thức phạt tiền: 1.500.000 đồng.

- Đối với H3 là người bán ma túy đá cho P và T: P chỉ biết đối tượng H3 sinh sống ở tỉnh Quảng Nam, không rõ nhân thân lai lịch. Ngoài ra, đối tượng H3 sử dụng tài khoản ngân hàng số 0985343452 thuộc Ngân hàng Q (MB) và sử dụng hai số điện thoại 0364773085, 0985343452. Ngày 09/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q có văn bản số: 1712/ĐCSMT, yêu cầu Ngân hàng Q cung cấp thông tin chủ tài khoản ngân hàng số 0985343452 thuộc Ngân hàng Q.

Ngày 15/5/2024, Ngân hàng Q cung cấp thông tin với nội dung: Tài khoản ngân hàng số 0985343452 chưa định danh tại các Ngân hàng Q.

Ngày 09/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q có văn bản số: 1713/YC-ĐCSMT, yêu cầu V cung cấp thông tin chủ thuê bao của hai số điện thoại 0364773085 và 0985343452. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh, làm rõ và sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

- Đối với chị Cao Thị H2 là người cho P thuê phòng trọ để ở. Chị H2 không biết P và T thực hiện hành vi: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Do đó, chị H2 không phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên về phân hình phạt có phần chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Điều 106, 292 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

I. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công P, Trần T phạm tội “*Mua bán trái phép*”

chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Công P 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai tội là **11 (mười một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2024.

2. Bị cáo Trần T 03 (ba) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai tội là **10 (mười) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2024.

II. Về xử lý vật chứng:

1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống nhựa màu vàng trắng và 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh; 4,24 gam mẫu ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong cùng một túi niêm phong có mã số PS1 2007906, bên ngoài có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong)

- 01 (một) bật lửa (đã qua sử dụng); 01 (một) cái kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn ống nhựa không màu.

2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng, phía sau có dòng chữ “Realme”

- 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng; mặt sau có dòng chữ “iPhone”

3. Trả lại tài sản:

- Trả lại cho Nguyễn Công P 01 (một) thẻ ngân hàng M1 có dòng chữ “I AM a magnet of miracles” và 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng, phía sau có dòng chữ “Redmi” và số tiền Ngân hàng N2 1.600.000 đồng.

(Đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2024 giữa Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi và ủy nhiệm chi ngày 09/9/2024).

IV. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Công P và Trần T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

V. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp CATP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tân Phan Thị Khánh P1 Nguyễn Thị Thanh N1

